

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HUNG YÊN

Bản án số: 71/2022/HSST

Ngày 24/8/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào D Tr.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị O.

2. Bà Nguyễn Thị H.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Trung K - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K1, tỉnh Hưng Yên: Ông Nguyễn Hữu T A - Kiểm sát viên.

Ngày 24/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K1, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2022/HSST ngày 20/7/2022, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXST-HS ngày 09/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đàm Trọng H1**, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: thôn T1, xã A1, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt N2, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Trình độ V hoá: 08/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Đàm Trọng D, đã chết.

Con bà: Lưu Thị H2, sinh năm 1969.

Vợ, con: Chưa có.

Gia đình bị cáo có 02 anh, em. Bị cáo là con thứ hai.

- Tiền sự: Chưa có.

- Tiền án: Ngày 11/3/2020, bị Toà án nhân dân huyện K1 xử phạt 01 năm tù về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/11/2020;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại nH7 tạm giữ Công an huyện K1.

2. Họ và tên: **Đàm Trọng N**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: thôn T1, xã A1, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt N2, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Trình độ V hoá: 09/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Đàm Trọng Hợp, đã chết.

Con bà: Vũ Thị T2, sinh năm 1960.

Vợ: Trần Mỹ T3, sinh năm 1981;

Gia đình bị cáo có 02 anh, em. Bị cáo là con thứ hai.

- Tiền án, Tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại nH7 tạm giữ Công an huyện K1.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**/ Người bào chữa cho bị cáo Đàm Trọng H1 và Đàm Trọng N:* Ông Đàm Huy H4, Luật sư Công ty Luật TNHH hãng luật T N1, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt tại phiên tòa).

**/ Người bị hại:*

- Ông Lê Bá V, sinh năm: 1972. (đã chết).

Địa chỉ: Thôn H3 , xã T4, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

**/ Đại diện bị hại:*

- Bà Lê Thị E, sinh năm 1973 (có mặt).

- Anh Lê Văn T5, sinh năm: 1998 (có mặt).

Đều trú tại: Thôn H3 , xã T4, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

**/ Người có quyền lợi, N vụ liên quan:*

- Anh Đàm Trọng H5, sinh năm: 1984. (có mặt).

- Bà Lưu Thị H6, sinh năm: 1969 (có mặt).

Đều trú tại: Thôn T1, xã A1, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

**/ Người làm chứng:*

- Anh Trần Hữu H7, sinh năm: 1985 (vắng mặt).

- Anh Vũ Khương D, sinh năm 1989 (vắng mặt).

- Anh Vũ Quang N2, sinh năm: 1984 (vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn T1, xã A1, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986 (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Đình K3, sinh năm: 1982 (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Đình S, sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn T6, xã A1, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Đàm Quang C1, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn A2, xã A1, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Vương Thị Hồng D2, sinh năm: 1984 (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố V, thị trấn K1, huyện K1, Hưng Yên.

- Anh Lê V T7, sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn H3, xã T4, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Lê Đình Q, sinh năm: 1994 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn B, xã T8, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 07/3/2022, Đàm Trọng N, sinh năm 1986 ở thôn T1, xã A1, huyện K1, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, biển số: 89F1 - 366.16 chở Đàm Trọng H1, sinh năm 1996 ở cùng thôn đến chơi tại khu vực đường bê tông trước cửa Chùa Chung thuộc Thôn T6, xã A1, huyện K1. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi N và H1 đang đứng chơi tại lề đường bê tông thì ông Lê Bá V, sinh năm 1972 ở Thôn H3, xã T4, huyện K1, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe mô tô đi ngang qua sát về vị trí của N và H1 đang đứng. Lúc này, N nói “Ông đi kiểu gì đấy?”, ông V tiếp tục điều khiển xe đi trên đường khoảng 500m thì quay xe lại rồi dừng xe trên đường bê tông cách nơi N và H1 đang đứng khoảng 20 m. Sau đó, thấy ông V cầm điện thoại di động trên tay bấm gọi nên N nói với H1: “Ông này gọi người đến đánh anh em mình hay sao ấy”. N và H1 cùng đi đến vị trí của ông V đang đứng. N hỏi ông V: “Có chuyện gì, như thế nào?”. Đồng thời, N dùng tay phải tát một nhát trúng mặt ông V, H1 lao tới dùng tay, chân đá liên tiếp vào người ông V. N lại tiếp tục dùng tay đánh 02 đến 03 nhát vào người ông V. Lúc này, ông V đẩy ngã H1 xuống lòng đường. H1 nhìn thấy viên ngói vỡ có kích thước khoảng (07 x 08) cm dưới đường nên đã nhặt và ném mạnh viên ngói về vị trí ông V đang đứng, viên ngói trúng vùng đầu của ông V khiến ông V kêu một tiếng “A” rất to, sau đó ông V ngã gục xuống đường. N và H1 tiến lại gần nơi ông V bị ngã thì ông V dần ngồi dậy và hai tay ôm đầu, N dùng chân huých vào người ông V, thấy ông V không nói gì mà chỉ ngồi ôm đầu nên N và H1 đi về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày, ông V gọi điện thoại thông báo về việc mình bị đánh cho anh Nguyễn V K3, sinh năm 1982, ở Thôn T6, xã A1, huyện K1 và anh Lê V T5, sinh năm 1998; bà Lê Thị E sinh năm 1973 là con trai và vợ của ông V đưa ông V đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa P, thị xã M, tỉnh Hưng Yên sau đó chuyển lên điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị V, thành phố H8.

Đến ngày 11/3/2022 ông V được chuyển về Bệnh viện đa khoa P để tiếp tục điều trị. Ngày 25/3/2022 ông V được Bệnh viện đa khoa P cho xuất viện. Tuy nhiên, đến ngày 28/3/2022 gia đình thấy ông V có biểu hiện nguy kịch nên gia đình tiếp tục đưa ông V quay trở lại Bệnh viện Đa khoa P để điều trị, đến ngày 30/3/2022 ông V tử vong tại Bệnh viện đa khoa P.

Ngày 09/3/2022 (tại thời điểm ông V còn sống) ông V có đơn yêu cầu khởi tố đề nghị xử lý vụ việc trên theo quy định của pháp luật. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và xác minh vụ việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Tại vị trí cách cột điện 121/1.1 về hướng Đông Bắc khoảng 14m, cách mép đường bê tông phía Đông về hướng Tây khoảng 1,2 m có 01 đám chất màu nâu đỏ dạng vũng trên diện tích thước (90x55)cm; tại vị trí cách đám chất màu nâu đỏ 7,5m về phía Tây có 03 mảnh ngói có kích thước lần lượt khoảng (20x14x3)cm; (12x8x3)cm; (6,5x6x3)cm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã thu giữ mẫu máu tại hiện trường và mẫu máu của ông Lê Bá V (làm mẫu so sánh) và 03 mảnh ngói nêu trên gửi đi giám định.

Rà soát xung quanh hiện trường, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã phát hiện và trích xuất 01 File video từ Camera an ninh tại Chùa Chung thuộc Thôn T6, xã A1, huyện K1 bên trong có hình tĩnh và tiếng nói của người N2 giới được lưu 01 chiếc USB nhãn hiệu Kingston màu trắng, bạc để so sánh giám định.

Ngày 11/3/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã ra Q định trưng cầu Viện khoa học Hình sự - Bộ công an giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với ông Lê Bá V. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1469/KL-KTHS đề ngày 14/3/2022 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an, kết luận:

- Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám C1 khoa, xác định ông Lê Bá V bị chấn thương vùng đầu, đang điều trị. Hiện tại: Vết thương phẫu thuật vùng thái dương - đỉnh trái, tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương - đỉnh trái, lún sọ vùng đỉnh trái.

- Đối chiếu Bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban Hành kèm theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, các định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Lê Bá V tại thời điểm giám định tối thiểu là 13% (Mười ba phần trăm).

- Do ông Lê Bá V đang được theo dõi và điều trị tại Bệnh viện nên chưa tiến hành khám đủ C1 khoa sâu và làm các xét nghiệm cần T5. Vì vậy, chưa đánh giá được đầy đủ các thương tích di chứng chấn thương (nếu có) và cơ chế hình thành thương

tích. Đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an huyện K1, tỉnh Hưng Yên trưng cầu giám định bổ sung sau khi ông Lê Bá V điều trị ổn định, ra viện.

Ngày 30/3/2022, sau khi ông V tử vong, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K1 đã ra Q định trưng cầu Viện khoa học Hình sự - Bộ công an giám định nguyên nhân chết của ông Lê Bá V. Ngày 05/5/2022, Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an ra Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1994/KL-KTHS, kết luận:

- Ông Lê Bá V vào Bệnh viện Đa khoa P ngày 07/3/2022 được chụp phim sau đó chuyển Bệnh viện Hữu Nghị V ngày 08/3/2022 với chẩn đoán lún xương đỉnh trái, đã tiến hành phẫu thuật lấy máu tụ và nhấc xương lún, điều trị đến ngày 11/3/2022 tạm ổn được chuyển về Bệnh viện Đa khoa P điều trị với tình trạng yếu nửa người bên phải, mô nhu não vùng đỉnh trái có ổ đưng dập, đường giữa đẩy lệch sang phải. Ngày 25/3/2022, tạm ổn xuất viện. Ngày 28/3/2022, ông V vào Bệnh viện Đa khoa P với tình trạng sốt 38.2 độ C, hôn mê sâu, Glasgow 6 điểm, đồng tử hai bên gần 06 mm; xét nghiệm Covid 19 nhanh Dương tính, được điều trị tích cực đến 06 giờ ngày 30/3/2022, ông V tử vong.

- Khám giám định: Ông Lê Bá V có ổ khuyết xương sọ vùng đỉnh - thái dương trái tương ứng với sẹo vết thương bên ngoài, não sung huyết, xuất huyết mạnh, đông máu nội mạch rải rác trong nhu mô, ổ đưng dập - hoại tử nhu mô não vùng đỉnh, chẩm trái, hành não và cầu não bên trái. Gãy cung bên các xương sườn số 5, 6, 7, 8 bên phải; gãy cũ cung bên các xương sườn số 9, 10 bên phải và số 9 bên trái. Cơ tim thoái hoá, thiếu dưỡng, mỡ hoá; viêm phổi phế quản hoại tử, chảy máu; các tạng còn lại sung huyết, thoái hoá tế bào.

- Nguyên nhân chết của ông Lê Bá V: Chấn thương sọ não không hồi phục.

- Cơ chế hình thành tổn thương: Các tổn thương vùng đỉnh trái và gãy các xương sườn số 5, 6, 7, 8 bên phải của ông Lê Bá V do vật tày gây ra. Các tổn thương này phù hợp với thời điểm xảy ra chấn thương ngày 07/3/2022.

- Tổn thương gãy cũ các xương sườn số 9, 10 bên phải và số 9 bên trái không liên quan đến thời điểm xảy ra chấn thương ngày 07/3/2022.

- Tỷ lệ tổn hại sức khoẻ của các tổn thương xương sườn: Đối chiếu bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, áp dụng mục II.1, Chương 3, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với tổn thương gãy các xương sườn số 5, 6, 7, 8 bên phải của ông Lê Bá V: mỗi xương sườn 02%. Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày

28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Lê Bá V là 08 %.

- Tổn thương các xương sườn số 9, 10 bên phải và số 9 bên trái không liên quan đến thời điểm xảy ra chấn thương ngày 07/3/2022 nên không xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

- **Độc chất:** Trong mẫu phủ tạng, máu không tìm thấy các chất độc thường gặp: Xyanua (CN-, Cyanide), Methanol, Thuốc diệt chuột (Các muối phốt phua, Flouroacetat, Tetramin, nhóm chống đông máu), hoá chất bảo vệ thực vật (Phospho hữu cơ, Clo hữu cơ, Carbamat, Paraquat và Diquat, Glyphosate, Nereistoxin), alkaloid độc của lá ngón, mã tiền, cà độc dược, quinin, ô đầu - phụ tử, các chất an thần gây ngủ, kim loại nặng độc.

Ngày 05/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K1 đã ra Q định trưng cầu Viện khoa học Hình sự - Bộ công an giám định AND đối với mẫu cần giám định là chất màu nâu (nghĩ là máu người); 03 mảnh ngói có kích thước lần lượt khoảng (20x14x3)cm; (12x8x3)cm; (6,5x6x3)cm thu tại hiện trường và mẫu so sánh là máu thu giữ của ông Lê Bá V. Tại Bản kết luận giám định số 2113/KL-KTHS đề ngày 29/4/2022 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an, kết luận:

- Không phát hiện máu người trên 03 mảnh ngói.

- Chất màu nâu thu giữ tại hiện trường là máu của ông Lê Bá V.

Ngày 20/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K1 đã ra Q định trưng cầu Viện khoa học Hình sự - Bộ công an giám định âm thanh đối với mẫu cần giám định là File hình ảnh, âm thanh thu tại Chùa Chung thuộc Thôn T6, xã A1 và mẫu so sánh là các File âm thanh thu tiếng nói của bị cáo Đàm Trọng N và Đàm Trọng H1. Ngày 07/6/2022, Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an ra Bản kết luận giám định số 3213/KL-KTHS, kết luận:

- Không xác định được nội dung hình ảnh có bị cắt ghép, chỉnh sửa hay không do nội dung hình ảnh được ghi lại từ màn hình T5 bị.

- Phát hiện dấu hiệu ngắt quãng âm thanh tại các vị trí: 00 phút 21 giây đến 00 phút 23 giây; 00 phút 24 giây đến 00 phút 27 giây 13; 00 phút 27 giây 24 đến 00 phút 29 giây. Tuy nhiên, không đủ cơ sở xác định nội dung âm thanh mẫu cần giám định có bị cắt ghép hay không.

- Không tiến hành dịch nội dung và giám định được tiếng nói của Đàm Trọng N và Đàm Trọng H1 do mẫu cần giám định có thời lượng ngắn.

Đối với chiếc USB nhãn hiệu Kingston màu trắng, bạc lưu giữ File hình ảnh, âm thanh đã thu giữ nêu trên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án. Đối với mẫu máu người hoàn lại sau giám định và 03 mảnh ngói trong niêm phong được hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, BKS 89F1 - 366.16 do N chở H1 đi chơi tối ngày 07/3/2022 xác định là xe của anh Đàm Trọng Hoà, sinh năm 1984 (là anh trai của N) ở thôn T1, xã A1, huyện K1. Tối ngày 07/3/2022, N mượn chiếc xe mô tô trên của anh H6 mục đích đi chơi, anh H6 không biết N điều khiển chiếc xe mô tô trên đến hiện trường sau đó gây án. Khoảng 23 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô về trả cho anh H6.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đàm Trọng N và Đàm Trọng H1 đã nhờ gia đình mình bồi thường cho gia đình ông Lê Bá V tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Gia đình ông V không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Cáo trạng số: 66/CT - VKSKC ngày 20/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K1, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Đàm Trọng H1 và Đàm Trọng N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin lỗi gia đình bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người có quyền lợi, N vụ liên quan là bà Lưu Thị H6 và anh Đàm Trọng H5 đều thừa nhận sau khi sự việc xảy ra H1 có điện cho bà H6 và N có điện cho anh H5 nói lại việc hai bị cáo đánh gây thương tích cho ông V và nhờ gia đình đi thăm hỏi, bồi thường thay cho các bị cáo, việc bồi thường thay các bị cáo cho gia đình bị hại hoàn toàn tự nguyện và không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện gia đình bị hại bà Lê Thị E và anh Lê V T5 có cùng quan điểm: Gia đình đã nhận tiền bồi thường của gia đình các bị cáo, không yêu cầu bồi thường thêm, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người bào chữa cho các bị cáo có quan điểm, việc truy tố, xét xử bị cáo Đàm Trọng H1 và Đàm Trọng N theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật. Tuy nhiên, việc Viện kiểm sát áp dụng tình tiết tăng nặng có tính chất côn đồ theo điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS là không có căn cứ. Vì: Đối với tội Cố ý gây thương tích, tình tiết có tính chất côn đồ là tình tiết định

tội, định khung quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nên căn cứ khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự các bị cáo không bị áp dụng tình tiết có tính chất côn đồ là tình tiết tăng nặng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với Đàm Trọng H1 và Đàm Trọng N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với từng bị cáo như sau:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 17; điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đàm Trọng H1 và bị cáo Đàm Trọng N (Riêng bị cáo Đàm Trọng H1 căn cứ thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự). Tuyên xử bị cáo Đàm Trọng H1 từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam; bị cáo Đàm Trọng N từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Đàm Trọng H1 và Đàm Trọng N cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình ông Lê Bá V là 150.000.000 đồng. Gia đình ông V không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Cho tiêu hủy phần còn lại của mẫu máu người trong phong bì niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự - Bộ công an.

- Tịch thu cho tiêu hủy 03 mảnh ngói có kích thước lần lượt khoảng (20x14x3)cm; (12x18x3)cm và (6,5x6x3)cm trong hộp niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự - Bộ công an.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K1; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, việc giao nộp và thu thập tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, N vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa của các bị cáo, của đại diện bị hại là bà Lê Thị E, anh Lê V T5 về việc gia đình các bị cáo đến thăm hỏi trong thời gian ông V đang chữa trị; lời khai của người có quyền lợi, N vụ liên quan là bà Lưu Thị H6, anh Đàm Trọng H5 về việc bị cáo H1 và N có nói lại việc các bị cáo có đánh ông V và nhờ bà H6, anh H5 ra thăm gặp gia đình ông V trong thời gian ông V đang chữa trị phù hợp với lời khai của bị hại (Bút lục 239); lời khai của người làm chứng là anh Trần Hữu H7 (Bút lục 249); anh Vũ Khương D (Bút lục 256) về việc có gặp H1 và N tại thời điểm trước khi xảy ra sự việc vào tối 07/3/2022; lời khai của anh Vũ Quang N2 (Bút lục 272 - 274) và anh Lê Đình Q (Bút lục 270) về việc được H1 nói lại việc cùng N đánh nhau vào tối 07/3/2022 tại khu vực chùa Chung; lời khai của anh Nguyễn Đình K3 (Bút lục 266) về việc sau khi sự việc xảy ra có đưa ông V đi sơ cấp cứu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như bản ảnh dấu vết cơ thể bị hại, bản sao bệnh án, Biên bản khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định, đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như xem xét hành vi, hậu quả kể từ khi sự việc xảy ra đến khi ông V phải đi cấp cứu và tử vong là cả quá trình mang tính nhân quả, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/3/2022, tại đường bê tông thuộc Thôn T6, xã A1, huyện K1, tỉnh Hưng Yên, do nghĩ rằng ông Lê Bá V dùng điện thoại di động để gọi người đến đánh mình nên Đàm Trọng N và Đàm Trọng H1 đã dùng chân, tay và mảnh ngói là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho ông Lê Bá V. Hậu quả: Ông V điều trị thương tích đến ngày 30/3/2022 thì tử vong do chấn thương sọ não không hồi phục.

Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhưng đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích với tính chất côn đồ, dùng chân, tay đánh và mảnh ngói là hung khí nguy hiểm ném gây thương tích cho ông Lê Bá V. Hậu quả ông V phải điều trị thương tích đến ngày 30/3/2022 thì tử vong do chấn thương sọ não. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 66/CT - VKSKC ngày 20/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K1, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Đàm Trọng H1 và Đàm Trọng N về tội danh và điều luật hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Đàm Trọng N có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Bị cáo Đàm Trọng H1 có nhân thân xấu đã từng bị xét xử do lỗi cố ý.

- Về tiền án: Ngày 11/03/2020, bị cáo Đàm Trọng H1 bị Toà án nhân dân huyện K1 xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, chấp H7nh xong hình phạt tù ngày 21/11/2020, chưa được xóa án tích.

- Về tiền sự: Các bị cáo không có tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với quan điểm của người bào chữa cho rằng không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là không có căn cứ. Vì: Các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, khi bị hại đi qua chỗ các bị cáo đứng xảy ra va chạm, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, mặc dù không có căn cứ cho rằng bị hại dùng điện thoại gọi người đến đánh mình nhưng các bị cáo thiếu kiềm chế đã có hành vi cố ý gây thương tích dẫn đến ông Lê Bá V bị tử vong, tình tiết có tính chất côn đồ không phải là tình tiết định tội hay định khung quy định tại điểm a khoản 4 điều 134 Bộ luật hình sự nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ. Riêng bị cáo Đàm Trọng H1, ngày 11/03/2020, bị Toà án nhân dân huyện K1 xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/11/2020, bị cáo chưa được xóa án tích, ngày 07/3/2022 lại tiếp tục thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích” với lỗi cố ý nên bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều hành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo cùng gia đình đã bồi thường thiệt hại, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, gia đình các bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận; riêng bị cáo Đàm Trọng N thuộc gia đình có công với cách mạng; bị cáo có ông nội là Đàm Trọng Đ là Liệt sỹ chống Mỹ và anh trai của ông nội là ông Đàm Trọng V là Liệt sỹ chống Pháp. Do đó, cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 (Bị cáo H1 được hưởng 03 tình tiết và bị cáo N được hưởng 04 tình tiết) Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, vai trò của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo thực hiện tội phạm với tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, chuẩn bị

công cụ từ trước về việc đánh gây thương tích cho ông V. Trong vụ án này, bị cáo Đàm Trọng H1 là người có hành vi đánh và trực tiếp ném viên ngói vào đầu gây thương tích cho bị hại nên giữ vai trò chính, bị cáo N đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực.

Với tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, cùng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, khi Q định hình phạt Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, làm mất trật tự trị an, gây hoang mang dao động và bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Bị cáo Đàm Trọng N có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, bị cáo Đàm Trọng H1 đã từng bị kết án do hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản, chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học nay lại tiếp tục cùng bị cáo Đàm Trọng N thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng các bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm, thực hiện hành vi với tính chất côn đồ nên với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét thấy cần T5 phải có hình phạt tương xứng, cho cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mục đích để trừng trị kẻ phạm tội, đồng thời giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra bị cáo Đàm Trọng H1, Đàm Trọng N cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí cho gia đình bị hại là 150.000.000 đồng; gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Gia đình bị cáo Đàm Trọng H1, Đàm Trọng N không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền đã bồi thường thêm cho các bị cáo nên không đặt ra xem xét giải Q.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Cần tịch thu cho tiêu hủy 03 mảnh ngói có kích thước lần lượt khoảng (20x14x3)cm; (12x18x3)cm và (6,5x6x3)cm trong hộp niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự - Bộ công an thu giữ trong quá trình điều tra là công cụ phạm tội.

- Cho tiêu hủy phần còn lại của mẫu máu người trong phong bì niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự - Bộ công an.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/7/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện K1 và Chi cục thi hành án dân sự huyện K1).

[8] **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Q số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo pH6 chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] **Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi, N vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

Q ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 17; điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đàm Trọng H1 và bị cáo Đàm Trọng N (Riêng bị cáo Đàm Trọng H1 căn cứ thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự).

Tuyên bố bị cáo Đàm Trọng H1 và bị cáo Đàm Trọng N đều phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt:

- Bị cáo Đàm Trọng H1 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (02/4/2022).

- Bị cáo Đàm Trọng N 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (30/3/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải Q.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu cho tiêu hủy 03 mảnh ngói có kích thước lần lượt khoảng (20x14x3)cm; (12x18x3)cm và (6,5x6x3)cm trong hộp niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự - Bộ công an.

- Tiêu hủy phần còn lại của mẫu máu người trong phong bì niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự - Bộ công an.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/7/2022 của VKSND huyện KI).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Q số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đàm Trọng H1 và bị cáo Đàm Trọng N, mỗi bị cáo pH6 chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo, người đại diện bị hại; người có quyền lợi, N vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án (24/8/2022).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Duy Tr